TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Q** **TỈNH HÀ GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 28/2019/QĐST-HNGĐ	*Q, ngày 30 tháng 8 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 41/2019/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 8 năm 2019, giữa:

- *Nguyên đơn:* Ông **Vàng Xín M**; Sinh năm: 1970; Nghề nghiệp: Cán bộ; Dân tộc: H'Mông;

- *Bị đơn:* Bà **Sùng Thị L**; Sinh năm: 1982; Nghề nghiệp: Làm nương; Dân tộc: H'Mông;

Cùng địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện Q, tỉnh Hà Giang.

Căn cứ vào Điều147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 6; điểm a khoản 5 Điều 27 nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Vàng Xín M và bà Sùng Thị L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Vàng Xín M và bà Sùng Thị L nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Vàng Xín M là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con Vàng Hồng Q, sinh ngày 04/01/2018. Bà Sùng Thị L không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền thăm nom con theo quy định của pháp luật. Việc nuôi con và không cấp dưỡng nuôi con là không cố định.

- Về tài sản, công nợ chung: Ông Vàng Xín M và bà Sùng Thị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ông Vàng Xín M tự nguyện chịu án phí dân sự ly hôn là 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* ông M đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Hà Giang theo biên lai số: BB/2013/05107 ngày 09 tháng 8 năm 2019. Trả lại cho ông Vàng Xín M 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí chênh lệch. Bà Sùng Thị L không phải chịu án phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND H.Q;
- Các đương sự (Để thi hành);
- Chi cục THADS H.Q (Để thi hành);
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký và đóng dấu)

Hoàng Văn Thuận